

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 28

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 7)

TAM THẬP TAM THIÊN (Phần 4)

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quán xét các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười một của cõi này tên là Ly hiểm nạn. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người giữ giới, lợi ích cho chúng sinh, huân tập tâm bằng phước đức, hoặc người có công đức giữ giới bằng trí tuệ, hoặc cho người bệnh một bữa ăn. Không sát sinh, hoặc trong bông cây có trùng, kiến và các loại trùng mọn mạy, hoặc người chăn bò, dê, voi, ngựa, lừa, lạc đà, vào mùa đông băng tuyết sương rơi phóng lửa đốt ở đồng trống thì người thiện lấy nước dập lửa, khuyên đừng làm, mình không cố ý làm, nếu làm thì sửa đổi, không vui theo, nói việc lo sợ để người trụ trong pháp thiện, làm cho chúng sinh trụ trong thiện pháp, không trộm cướp, không khuyên người trộm. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Ly hiểm nạn. Đất ấy có những tòa nhà bằng vàng, bạc, xích bảo. Do các tạp nghiệp nên có các tạp bảo vàng bạc xen lẫn, được trang trí bằng các cây báu chim muông. Khắp nơi đều có các loại chim muông. Khắp cõi Ly hiểm nạn đều có vườn rừng, trang trí vô lượng châu báu. Họ rời cõi Ly hiểm nạn, ở trong rừng này, trang sức vật dụng sáng rực như màu dung kim. Có trăm ngàn Thiên nữ vây quanh thọ hưởng dục lạc. Tùy theo trụ xứ thân họ phóng ánh sáng, ánh sáng của cây cũng như thân trời. Họ vui chơi hưởng lạc trong rừng này, cùng các Thiên nữ đến Hà lâm. Hai bên bờ sông có nhiều cây vàng, lá bằng vàng ròng. Do ánh sáng của cây nên nước sông có màu vàng đều trở thành màu trắng, nhưng nước sông chảy xiết nên không thấy màu trắng. Thiên tử, Thiên nữ vui chơi hưởng lạc trong vườn cây. Họ nghĩ: Cây này nên lưu xuất thức uống ngon. Nhờ nghiệp thiện nên cây lưu xuất các thức uống ngon theo ý muốn của họ. Thức uống đó được đựng trong các vật báu đầy đủ sắc, hương, vị. Họ uống thức uống thượng vị cõi trời, hưởng hoan lạc cõi trời. Thấy các Thiên nữ bị lửa ái thiêu đốt nhưng vì hoan lạc che lấp nên không hay biết, Thiên tử lại nghĩ: Ta muốn nghe các thứ âm thanh. Nhờ nghiệp thiện, ngay lúc đó có gió thổi động rừng cây phát ra âm thanh hay hơn năm thứ âm nhạc. Thiên tử lại nghĩ: Cây này nên lưu xuất thức ăn cam lồ. Nhờ nghiệp thiện, thân cây giống như cái bình tạo ra mùi vị thạch mật không gì sánh bằng. Thiên tử ăn uống, ca hát rất hay, rồi đến đất báu, quan sát chiêm ngưỡng luôn nghĩ đến dục lạc. Họ đến đó hưởng năm dục lạc. Bỏ vùng này họ lại đến Phổ lâm. Trong đó có bảy loại chim, thiên nga bằng vàng ròng và bảy báu, oanh vũ bằng báu nhân-đà xanh, uyên ương có cánh bằng xích bảo, vịt trời bằng lưu ly, khổng tước bằng báu xanh xa cừ, mạng mạng bằng báu xanh, Ca-lăng-tần-già bằng san hô, bạc. Tiếng hót rất hay như tiếng chim bà-câu, mọi người thích nghe. Chúng bay vút trên không, nô đùa vui chơi, hót tiếng rất hay như giọng ca của Thiên nữ. Trong ao hoa sen có nhiều ong vui chơi, chúng lại bay nhảy vui chơi trên mặt đất. Lại có cây bằng vàng đủ các loại lá sáng rực

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cả thân chim. Thấy các loài chim chư Thiên phát tâm hoan hỷ, nghe tiếng chúng hót tâm ý vui vẻ. Thiên tử đi trên hư không vui chơi với chim, hoặc vào trong nước vui chơi với chim, hoặc ở trên mặt đất vui chơi với chim. Thiên tử, Thiên nữ vui chơi, từng bầy chim cũng vui chơi thọ lạc. Quán xét các loài chim thọ hưởng diệu lạc cõi trời, Tỳ-kheo nói kệ:

*Súc sinh hành dục
Là do ngu si
Chư Thiên nếu thế
Chẳng khác súc sinh.
Người hưởng diệu lạc
Không thích phóng dật
Người trí tuệ này
Khác với kẻ ngu.
Phóng dật từ trời
Cho đến địa ngục
Bậc trí dạy thế
Phóng dật như độc.
Kẻ ngu phóng dật
Đắm vui hiện tại
Quả phóng dật chín
Về sau hối hận.
Quán xét phóng dật
Không chút lợi ích
Ai bỏ phóng dật
Không có ưu não.
Phóng dật khổ lớn
Không phóng dật vui
Xin nói tóm lược
Hãy bỏ phóng dật.
Người khổ vì ái
Là sống phóng dật
Thích hành phóng dật
Không có quả vui.
Không sống phóng dật
Đến chỗ bất thoái
Không sống phóng dật
Không có quả khổ.
Những Thiên chúng này
Vui với loài chim
Chư Thiên, súc sinh
Không hề sai khác.
Cảnh giới, thân, ý
Tất cả đều hoại
Trời, người, phi nhân
Địa ngục, ngạ quỷ.*

Ý nghiệp đều khác
Nghiệp khác cõi khác
Các nghiệp đều khác
Cảnh giới cũng vậy.
Tất cả tạp nghiệp
Sinh ở cõi trời
Tham đắm phóng dật
Chẳng biết thoái đạo.
Tướng chết đã đến
Người phải tự biết
Cõi trời thoái đạo
Chịu khổ não lớn.
Bị si gây hại
Phóng dật lừa dối
Chư Thiên khát ái
Đọa vào địa ngục.
Ham chơi tự dối
Đọa vào địa ngục
Hưởng diệu lạc trời
Sau chịu khổ lớn.
Bị tâm mê hoặc
Không chán sinh tử
Bị ái lừa dối
Từ khổ vào khổ.

Tỳ-kheo nói kệ chê trách các Thiên tử phóng dật, tham ái năm dục, không biết nhàm chán như lửa gặp củi. Đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời vị ấy thoái đạo, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác được sinh trong cõi người, luôn được an lạc, ăn uống đầy đủ, đất nước giàu có an vui, ngũ cốc dồi dào, hoặc được làm vua, quan, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười hai của cõi này tên là Cốc nhai ngạn. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người có tâm thiện, tu hành phước đức, cúng dường thức ăn cho người đắc thiền thứ nhất, khuyên người cúng dường thức ăn, cúng xong vui mừng, khuyên người vui mừng, đó là bố thí. Không sát sinh, không trộm cướp, nên khi có người đi đường thì đào giếng, khơi ngòi, cung cấp nước, vật uống nước, cung cấp chi phí đi đường. Lại có người khác bảo trộm lấy để đi qua đồng trống, nếu không sẽ bị khát, người ấy tuy biết việc chết khát, nhưng vì sợ phạm tội nên không nhận lời, không trộm tài vật, cũng không vui theo, khuyên người không lấy, làm cho họ sống trong pháp lành, thậm chí mất mạng cũng không phạm tội trộm cướp. Thế nào là không sát sinh? Mình không sát sinh, khuyên người không sát sinh, khinh chê việc sát sinh. Nếu trên cửa sổ, cửa đi, xà ngang có trùng nhỏ, muốn đốt nhưng sợ tổn thương sinh mạng của chúng, không đóng cửa sổ, cửa đi. Đó là không sát sinh. Khuyên người không sát sinh, sống trong pháp lành. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên trụ xứ Cốc nhai ngạn ở cõi trời Tam thập tam, hưởng quả báo của nghiệp thiện. Nơi ấy có rừng cây tên Tùy thời chi. Rừng này có các báu sáng rực như lưu ly

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xanh... trong sạch không nhớ ối. Các loài chim hót tiếng rất hay, hoa luôn nở, có các sông suối, ao hồ trang trí, hoa sen bằng lưu ly xanh, ngọn núi vàng rực sáng như màu vàng ròng. Các loài chim tạp sắc vui chơi trong đó, hoặc chơi trên đất, trong nước, trên núi, trong hang núi hiểm, hót tiếng lạnh lốt. Đó là do nghiệp thiện hóa sinh. Hưởng quả báo của nghiệp thiện, các Thiên nữ vây quanh trang sức vòng hoa, y phục cõi trời, sắc tướng oai đức xinh đẹp khác thường. Họ vui chơi ca múa trong rừng ấy. Nhờ nghiệp thiện, chim chóc trong rừng nói kệ:

*Chúng sinh tạo nghiệp lành
Hưởng diệu lạc cõi trời
Ai tạo nghiệp bất thiện
Chịu quả khổ địa ngục.
Đã sinh ở cõi trời
Mà có thể giác ngộ
Từ vui được quả vui
Không bị ái mê hoặc.
Dây nghiệp trói chúng sinh
Ở trong ngục ba cõi
Nghiệp lực tự do chuyển
Như trục quay cãm xe.
Lutu chuyển trong ba cõi
Tám phương cùng trên dưới
Gió nghiệp lực thổi động
Như bụi trong hư không.
Do nhân duyên sinh khởi
Như hoa sen xinh đẹp
Sự trang sức cõi trời
Đều do nghiệp thiện sinh.
Ví như nước trong sạch
Như hư không chẳng bụi
Tâm thanh tịnh như thế
Đạt đến nơi an lạc.
Người giải thoát ba buộc
Hộ trì được năm căn
Người xa lìa một pháp
Hưởng diệu lạc cõi trời.
Người không có hổ thẹn
Ác tri thức hung hăng
Như độc, lại như lửa
Người trí nên lánh xa.
Luôn luôn thích gần gũi
Người chân thật hành thí
Thương xót các chúng sinh
Đường này sinh cõi trời.
Trực tâm không dua nịnh
Bố thí, tu thiện định*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nhờ nghiệp nhân của mình
Sinh lên cõi trời này.
Chúng sinh ở thế gian
Đều do pháp, phi pháp
Cứu giúp không gì hơn
Là thực hành chánh pháp.
Người nào bỏ chánh pháp
Thích tạo nghiệp bất thiện
Bị ác nghiệp thiêu đốt
Chịu khổ não vô cùng.
Đã được sinh lên trời
Nếu buông tâm phóng dật
Nghiệp thiện người ấy hết
Khi đọa lạc mới biết.
Cứu cánh lạc thù thắng
Không sinh cũng không chết
Lưới chết nhất chúng sinh
Không có nơi an lạc.
Tùy theo chỗ thọ lạc
Tâm ái càng tăng trưởng
Lửa ái thiêu chúng sinh
Chịu quả khổ địa ngục.
Việc chư Thiên không làm
Là không sống phóng dật
Phóng dật hơn độc hại
Thoái đọa mất cõi trời.*

Lúc chim nói pháp này, tâm Thiên tử tán loạn, nhớ đến các Thiên nữ nên không nghe, không thọ lãnh pháp lợi ích này, tâm ý đam mê khát ái năm dục, vui chơi hưởng lạc trong những nơi du ngoạn như ao hoa sen... Họ lại đến núi Nhạo du hý. Có loài chim tên Hỷ lạc cùng nhau vui chơi ở đó, thấy loài chim ấy, Thiên tử nghĩ: “Lạ thay loài chim này! Có đủ màu sắc, âm thanh hơn các loài chim khác”. Lại nghĩ: Ta nên cỡi chim này vui chơi trong vườn. Chư Thiên vừa nghĩ như thế, thân chim liền biến ra to lớn, Thiên tử đưa tay vỗ về chim, rồi cỡi chim bay lên hư không thọ lạc. Thiên tử lại nghĩ: Trên lưng chim phải hóa ra ngai báu, có đủ ao hoa vườn cảnh, chim chóc. Lại bay lên hư không vui cùng Thiên nữ xinh đẹp, vui chơi khắp nơi, hưởng mọi diệu lạc, nhìn khắp các trụ xứ của chư Thiên. Quan sát xong, tham ái tăng trưởng gấp bội không gì sánh được, lửa ái làm cho sáu dục bùng cháy, không thể nào điều phục được. Lầm cho ái ấy là vui, kỳ thật nó là khổ lớn. Họ cỡi chim bay lên hư không nghe năm thứ âm nhạc, tiếng ca hát rất hay không sao ví dụ được. Họ thấy tất cả các Thiên tử, Thiên nữ đang ở trên núi Tu-di, vườn cảnh, ao hồ, hang núi rừng cây, hoa sen phủ khắp và có nhiều chim chóc, mỗi trụ xứ có vô lượng trăm ngàn chư Thiên ở. Họ nhìn khắp nơi mà không biết chán các căn tham đắm năm dục, hoan hỷ không thỏa mãn, tâm ái tăng trưởng. Cỡi chim vui chơi một thời gian lâu, nhìn thấy sáu vạn ngọn núi của núi Tu-di, các trụ xứ của chư Thiên tạo nghiệp thiện, ánh sáng của vô lượng châu báu rực rỡ trông thật thích thú. Bốn mặt núi Tu-di có bốn màu: lưu ly, bạch ngân, vàng ròng, pha lê. Thiên tử này quan sát khắp

núi Tu-di, cỡi chim trở về chỗ ở. Về đến nơi, sắc tướng rực rỡ như ý họ muốn, Thiên tử lại cỡi chim đến ao Ma-thời-đa. Chu vi ao này là năm do-tuần, được trang trí các ao sen sắc lưu ly xanh, chim chóc đến ao này vui chơi thọ hưởng năm dục với các Thiên nữ giống như các loài ong tham vị hoa uống nước Ma-thâu, ăn thức ăn cam lồ, đầy đủ sắc hương vị ngon, mặc áo báu cỡi trời. Họ cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc đến khi nghiệp thiện hết, từ cỡi trời, họ qua đời, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác được sinh trong cõi người, luôn được an lạc, có nhiều xe cộ vui chơi, hoặc được làm vua, quan, được mọi người yêu mến, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười ba của cõi này tên là Ma-ni tạng. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người thiện làm lợi ích cho chúng sinh, không sát sinh, trộm cướp, không dạy người làm để họ sống trong pháp lành, tự mình không sát sinh, cho đến thấy trong rượu mật có côn trùng thuộc loại thấp sinh, nếu không lọc bỏ thì không cố ý uống, không khuyên người làm, cũng không vui theo, biết nghiệp bất thiện thì không làm, thấy ai làm ác thì lánh xa không gần gũi, khuyên họ tu thiện. Đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm cướp? Nếu vào tháp miếu thấy đèn sáng cúng tháp Phật thì không lấy đèn ấy làm việc khác, cũng không lấy tro làm mực viết, sợ tất cả tội lỗi dù nhỏ. Đó là không trộm. Lại có cách không sát sinh, không trộm cướp khác: Không sát sinh nghĩa là thấy con muỗi, con kiến cắn người thì không giết hại, tâm không nghĩ đến việc chết, thấy ai giết thì khuyên họ thả bỏ, nói với họ: Sát sinh là nghiệp bất thiện, chết sẽ đọa vào địa ngục Hoạt. Khuyên họ như thế để họ không làm ác, an trụ trong pháp lành. Người này tự giữ giới, khuyên người giữ giới, đem thức ăn bố thí cho người đi trong đồng trống đói khát, gặp lúc đói khát khốn khổ thì không trộm thức ăn của người khác, giảm bớt phần ăn của mình cho người nghèo cùng đói khát, thiếu lương thực trong đồng trống. Nhờ hai việc phước đức, tâm suy nghĩ và cúng dường phước điền thù thắng, nên được quả báo lớn. Vì sao? Vì bệnh tật lớn nhất không gì hơn đói khát, thế nên bố thí thức ăn được quả báo lớn. Người giữ hai chi giới này tự lợi, lợi tha, tâm lành, hạnh chánh, luôn sợ từng tội nhỏ, đem châu báu cung phụng cha mẹ, hoặc đem anh lạc cúng dường tượng Như Lai, sau khi qua đời, vị ấy sinh lên trụ xứ Ma-ni tạng của cõi trời Tam thập tam. Ở đó, vị ấy thọ hưởng an lạc thù thắng, vui hưởng năm dục. Người tạo nghiệp lành này oai đức sáng rực, chiếu đến năm trăm do-tuần. Ví như mặt trời mọc chiếu khắp các ngọn núi, ánh sáng của vị này chiếu khắp mọi nơi cũng thế. Đất bằng các thứ báu này đã có đầy đủ ánh sáng, nhưng khi ánh sáng của thân Thiên tử chiếu thì nó càng sáng gấp trăm lần. Ánh sáng đó đủ các màu xanh, vàng, đỏ, tía như sắc cầu vồng cỡi trời. Thân vị này càng sáng rực, trang sức lộng lẫy là nhờ nghiệp thiện. Thân sáng như ánh điện vượt hơn Thiên chúng khác, ví như trong các ngôi sao, mặt trăng sáng nhất, thân của vị trời này rực rỡ cũng vậy. Quan sát đất báu đó được trang trí bằng các ma-ni xen lẫn nhau rất đều và sáng, khắp nơi sáng rực như trăng mặt trời cùng chiếu, thấy vậy Thiên tử vui mừng. Lại quan sát các nơi khác thấy Thiên nữ xinh đẹp không sao ví dụ được, họ trang sức lộng lẫy, thọ hưởng dục lạc, thổi nhạc đánh đàn, ca hát, lại có tiếng sinh, địch, không hầu... các âm thanh ca hát. Có người đeo vòng hoa trời ca múa hoặc nô đùa vui chơi với chim trong ao hoa, hoặc ăn trái cây cỡi trời, lại hái hoa trái của cây Như ý. Âm thanh ca nhạc đó làm cho mọi người vui vẻ. Đến nơi, thấy các Thiên nữ xinh đẹp bị cảnh giới như rắn độc gây hại, Thiên tử quay về phía các Thiên nữ xinh đẹp. Thấy vậy lửa dục càng thiêu đốt tâm, Thiên tử

ngắm nhìn Thiên nữ. Thấy chồng mình sắp chết, năm tướng suy hiện ra, các Thiên nữ bỏ chồng cũ, đến chỗ Thiên tử này, giống như các con ong bỏ hoa héo, bay đến hoa mới. Họ trang sức vòng hoa, y phục cõi trời, đem tâm ái dục làm vui lòng Thiên tử. Thiên tử bị thoái đọa ấy do từ vô thủy đến nay chạy theo ái dục, thấy các Thiên nữ phản bội mình đi đến người khác nên rất buồn khổ, cảm thấy như lửa dữ địa ngục A-tỳ đốt thân. Các Thiên tử thấy Thiên nữ phản bội mình chạy đến người khác nên đau khổ như vậy. Từ cõi trời, vị ấy qua đời, vì tâm ganh ghét nên hại thân mình, quả báo của Hữu sắp hết, duyên Thủ làm nhớ tâm nên không thấy gì khác, bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Vì sao thấy Thiên nữ phản bội mình lại buồn khổ? Vì đời trước ở cõi người, làm việc tà hạnh, xâm phạm vợ người, nhờ tạo nghiệp lành được sinh lên cõi trời, vì xâm phạm vợ người nên gặp phải nghiệp ác này. Như vậy trong nghiệp thiện, các nghiệp đã chín mùi, cho nên đừng tạo nghiệp ác, dù nhỏ. Người nào vâng giữ bảy chi giới, giới không bị thất thoát thì có quả báo khác, ở cõi trời Dạ-ma bị thoái đọa thì không như vậy. Xin nói lược về quả báo đời vị lai, không cần nói rộng.

Các Thiên nữ trang sức lộng lẫy vội vã chạy đến chỗ Thiên tử sơ sinh, đeo vòng hoa trời cho Thiên tử, hoa ấy đầy đủ sắc hương, không tàn úa. Đeo vòng hoa, Thiên tử sơ sinh vui vẻ cùng gần gũi vui chơi trong vườn cây. Thiên chúng ở đây được nước trong sạch, hoa bằng lưu ly, lá bằng vàng ròng, tua bằng kim cương, loài ong vây quanh. Loài ong ấy cánh bằng vàng ròng, thân bằng lưu ly, cánh bằng bạch ngân, thân bằng vàng ròng, cánh bằng xích bảo, thân bằng tạp bảo, cánh bằng san hô... chúng luôn vui chơi trong hoa sen không héo này, tiếng chúng rất hay như tiếng Thiên nữ. Các loài ong này xinh đẹp như thế, Thiên tử, Thiên nữ vào ao sen ca múa ngâm vịnh, thọ lạc một thời gian lâu, họ lại đến vườn Kim man hai cây che kín. Đến đó, tiếng nhạc rất hay, nhìn thấy núi Tu-di sáng rực như màu dung kim, thấy các Thiên tử cùng các Thiên nữ tấu nhạc vui chơi trên núi, họ trang sức vòng hoa, y phục cõi trời và anh lạc bằng vàng Diêm-phù-đàn, ao hoa sen, ao hoa Ưu-bát-la có đầy đủ hương vị, Thiên tử, Thiên nữ vui chơi hưởng lạc, thiên nga, vịt trời, uyên ương, sư tử sức mạnh đều xếp hàng xung quanh, chư Thiên vui chơi hưởng lạc ở trong đó. Lại thấy Thiên tử, Thiên nữ cùng đi trên hư không sáng rực như đèn sáng, họ ca hát rất hay để vui chơi, rải các hoa hóm, hưởng diệu lạc cõi trời, trỗi năm thứ âm nhạc để vui chơi. Lại thấy Thiên chúng uống thức ngon cõi trời nhưng không say, nói lời hòa ái để vui chơi, tâm luôn vui vẻ. Lại thấy Thiên chúng ăn thức ăn cam lồ. Nhờ nghiệp thiện của mình nên được quả báo đủ hương, sắc, vị, xúc. Lại thấy Thiên chúng hái hoa bảy báu trên cây bảy báu để trang sức, lại thấy Thiên chúng hái hoa trái để ăn, hoặc ném đùa nhau để vui chơi. Lại thấy Thiên chúng cỡi chim trời, trang sức bảy báu lẫn lộn, cõi thiên nga bay trong hư không cùng nhau vui chơi, lại thấy Thiên chúng ca hát ở trước Thiên tử, các Thiên nữ vui vẻ múa hát, lấy hoa sen ném nhau để sinh dục tâm, nói năng hòa nhã, cảnh giới tham ái càng tăng. Thấy các Thiên chúng do nghiệp thiện hóa sinh, Thiên tử mới sinh tự nghĩ: Ta tuy xem được bao nhiêu việc đó, nhưng mắt không thỏa mãn, tai, mũi, lưỡi, thân không thỏa mãn với hương, vị, xúc, thanh, thân thể trang sức y phục đẹp cõi trời cũng không biết thỏa mãn, tâm luôn chạy theo các pháp ái, ta thích dục lạc, hãy hưởng diệu lạc này. Suy xét xong, Thiên tử tham ái dục lạc như năm dục mà chư Thiên thọ hưởng, Thiên tử bị sáu ái che tâm, lửa ái đốt xung quanh. Ví như có người đi trong đồng trống vào lúc mặt trời nóng bức vào mùa hạ, lửa dữ bùng phát sinh đốt các cỏ khô, cành lá cây cối trong hang núi, khắp nơi đều rực cháy nên kinh sợ bỏ chạy nhưng không biết trốn đâu. Lửa đó hừng hực

thieu cháy bốn bên, cùng một thế lửa, đốt các khu rừng. Người ấy đi đến đâu khói lửa bốc cháy đến đó, bị lửa thiêu đốt không sao tránh khỏi. Tất cả kẻ phàm phu ngu si ở thế gian cũng vậy, lửa ái thiêu đốt cành cây cỏ khô. Giờ lên trời, người tạo nghiệp bị gió ngu si kết sử thổi vào, lửa ái thiêu đốt. Người tu thiền quán đạt thiền thế tục giống như cây khô lá cỏ trong núi, bị lửa ái thiêu đốt. Ngọn lửa hừng hực dụ cho sáu ái. Người chạy khắp nơi dụ cho sáu căn nhiễm đắm cảnh giới. Lửa nghĩ nhớ cảnh giới hừng hực, gió mạnh thổi vào bị lửa ái thiêu đốt, phá hoại trời, người. Lửa đó dụ cho lửa ái. Nhờ nghiệp thiện Thiên tử thọ hưởng vô lượng trăm ngàn hoan lạc. Đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, vị ấy bị thoái đọa, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người được sống trong đất báu, trang sức các vật báu, sinh trong nhà giàu, hoặc được làm vua, quan, luôn được an lạc, được mọi người yêu mến, con cháu đông đúc, của cải dư dật, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười bốn của cõi này tên là Tuyền hành. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh không sát sinh, không trộm cướp, thấy ai làm thì khuyên họ đừng làm, nói nghiệp bất thiện sẽ chịu quả báo ác. Thế nào là không sát sinh? Nếu trong rau nước mà có côn trùng nhỏ thì không ăn để giữ mạng sống của chúng, nếu không lược nước thì không uống. Không bỏ côn trùng sau khi lược nước trên đất khô, mà thả chúng vào lại nước để chúng an ổn không chết, lại khuyên người khác sống trong pháp lành. Thế nào là không trộm cướp? Không sinh tâm trộm vật của người khác như rau trái, trái am-ba-la, mía, khuyên người không trộm, tự giữ giới, khuyên người giữ giới. Thế nào là giữ giới? Không sát sinh, trộm cướp, cho dù chết cũng không uống nước có trùng, khuyên người đừng làm. Đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm? Cho dù là rau cỏ cũng không lấy, luôn bố thí, bố thí thuốc cho người bệnh để được an ổn, không đem thuốc làm bằng trùng chết trị bệnh. Nhờ bố thí hoàn toàn nên cho đến khi đạt Niết-bàn mà phước đức không hết. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên trụ xứ Tuyền hành của cõi trời Tam thập tam. Ở đó, nhờ nghiệp thiện nên các Thiên nữ xinh đẹp đem các vật báu cung phụng. Sau đó lại đến rừng Quang luân tấu các âm nhạc. Trong rừng có nhiều loài chim tên Trang nghiêm thọ. Nhờ thế lực của chim nên Thiên tử muốn đến đâu thì chim bay lên hư không, rừng cây cũng chuyển theo. Nếu Thiên tử ở dưới gốc cây đi theo rừng cây, đến đâu thì nơi đó hóa ra ao sen có đủ các loài hoa, cánh bằng lưu ly, cọng bằng vàng ròng, tua bằng bạch ngân. Trên đài hoa có các Thiên nữ ca hát rất hay. Đó là do nghiệp thiện. Trong hoa sen lưu xuất nước Ma-thâu, các Thiên nữ uống nước ấy, các Thiên tử ngồi trên đài hoa, các Thiên nữ vây quanh, cùng nhau uống nước Ma-thâu. Thọ hưởng hoan lạc một thời gian, họ từ hư không đi xuống, loài chim bay theo, cùng Thiên nữ lên xe Ưu-bát-la. Xe ấy rộng hai do-tuần, trong đó có trăm ngàn hoa Ưu-bát-la, mỗi Thiên nữ ngồi trên một cánh hoa ca múa trỗi nhạc. Lại có hoa Ưu-bát-la xanh. Do ánh sáng xanh của hoa nên sắc thân các Thiên nữ cũng có sắc xanh, nếu ánh sáng đỏ thì thân Thiên nữ có sắc đỏ. Họ trang sức đẹp. Thiên tử cùng Thiên nữ ngồi trên đài sen. Nhờ nghiệp thiện các Thiên nữ vây quanh ngồi trên tua hoa, tay cầm các phướn báu sắc sỡ, ca múa vui chơi. Hưởng mọi hoan lạc cõi trời một thời gian lâu, họ bước xuống đài hoa, lên xe Kê-bà-la, đến sông Nhạo kiến. Hai bên bờ sông có nhiều cây báu, cành lá sum suê, thân cây mập mạp, có các loài chim xinh đẹp, hót tiếng Bà-cầu trang trí bờ sông. Chư Thiên muốn gì thì dòng sông lưu xuất ra. Dòng sông ấy rất đẹp, Thiên tử ca múa

cùng nhau vui chơi thật thích thú. Thiên tử lại đến dòng sông ái đó. Thấy vậy các Thiên nữ rất vui, ca múa nô đùa, trỗi nhạc. Lại có Thiên nữ trỗi nhạc đến chỗ Thiên tử. Thấy các Thiên nữ xinh đẹp, các Thiên tử càng thêm say đắm, chạy đến chỗ các Thiên nữ. Họ cùng các Thiên nữ vui chơi trên bờ sông. Các Thiên nữ đều tập hợp trỗi nhạc rất hay. Tiếng ca ấy vang khắp các núi báu trên núi chúa Tu-di. Các Thiên chúng ở đó nghe tiếng ca đều tập hợp đến, tâm ý tham đắm tiếng ca của Thiên nữ. Thiên tử, Thiên nữ hòa hợp nhau, không ganh ghét, cùng vui chơi ca múa, rồi đến vườn du hý, thọ hưởng vô lượng hoan lạc một thời gian dài, đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, vị ấy qua đời, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người luôn được an lạc, thích tắm rửa xoa hương bột, thích hoa sen, hoa Ưu-bát-la, hoa Câu-mâu-đầu, hoa Câu-ca-na-đà, thông minh chất trực, thích chánh pháp, hoặc được làm vua, quan, trưởng giả, coi giữ thành chính hoặc làm thầy, cuộc sống hạnh phúc, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười lăm của cõi này tên là Kim điện. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng Thiên nhãn, trí tuệ quan sát, thấy người giữ các giới không sát sinh, trộm cướp. Thế nào là không sát sinh? Nếu thấy kẻ oán địch đến hại mình, hoặc người khác xâm phạm vợ mình dù bắt được nhưng không đánh đập, không gây hại, thả cho họ chạy thoát, hòa nhã khuyên nhủ, hoặc thấy người hại kẻ oan gia của mình lại đem tiền chuộc mạng để kẻ ấy thoát chết. Hoặc có kẻ xấu ác với mình, bắt được nhưng thả họ đi, không gây hại. Kẻ ác ấy lại đến nhà để xâm hại, dù bắt được nhưng lại thả đi, không gây hại, đó là vì giữ gìn giới đức, sợ nghiệp quả. Thấy kẻ oan gia cầm dao muốn giết người liền bảo vệ người ấy để họ thoát chết. Đó là vì sợ việc phá giới, thà bỏ thân mạng mình chớ không gây hại người, đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm cướp? Không trộm cướp có nhiều cách: Người giữ giới này rất lo sợ dù là tội nhỏ, sợ nghiệp quả nên không tạo nghiệp ác, thực hành nghiệp thiện. Có người giữ giới không trộm nên rất sợ tội lỗi dù nhỏ như vi trần; đến những chỗ như chùa, tháp, vườn cảnh, nơi tụng kinh thanh tịnh, nơi kinh hành, bên bờ sông không hề lấy vật của người khác, không cố ý lấy giày dép của người, người ta không cho thì không dùng, đó là vì hộ trì giới cấm. Dù ban ngày hay ban đêm cũng không sinh tâm trộm cướp, đó gọi là không trộm cướp. Thế nào là người giữ giới? Là người bỏ các pháp bất tịnh, không đáng yêu, không vui theo bất thiện, giữ giới thanh tịnh, được người thiện yêu mến, chân thật không hư dối. Người giữ giới này được sinh lên cõi trời, nhất định đạt Niết-bàn, tùy tâm nguyện thành tựu quả Chánh đẳng giác. Người giữ giới này hoặc đi trong đồng trống, hoặc đi một mình, đi với bạn, đi trên đường, ở chỗ hiểm nạn thấy thú ác mang con, nhưng vì cơn đói dẫn vật nên muốn ăn con mình, thấy vậy người này bỏ thân mạng mình cho thú ác ăn để nó không ăn con của nó. Người giữ giới này vì thương yêu chúng sinh, muốn kéo dài mạng sống của chúng nên bỏ thân mạng mình, hiếu dưỡng cha mẹ. Thế nào là bố thí? Người giữ giới dù nghèo cùng khốn khổ tần tảo tìm cái ăn, thuận pháp giữ giới, thấy Sa-môn tu định diệt tận, sau khi xuất định, vị ấy đến nhà khát thực, người ấy giảm bớt phần ăn của vợ con mình, cúng dường cho Tỳ-kheo ấy một ít thức ăn, tự nhịn ăn một bữa. Thấy vị ấy ăn rồi sinh tâm hoan hỷ. Lại dạy người khác không sát sinh, không trộm cướp, sinh trong pháp lành, thấy họ làm được tâm sinh hoan hỷ. Người giữ giới này nhờ tự lợi lợi tha nên sau khi qua đời được sinh lên cõi trời Tam thập tam, giống như hương thơm tỏa ngát trong điện vàng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sau khi sinh lên cõi trời, người tạo nghiệp lành thọ hưởng an lạc, điện bằng vàng ròng, trang trí các vật báu. Thấy vậy, Đế Thích sinh tâm thán phục, tha hồ thọ lạc, nói kệ:

*Nghiệp lành quả lành
Niềm vui thượng diệu
Chư Thiên thọ hưởng
Là do nghiệp trước.
Có xe bốn bánh
Voi ngựa kéo đi
Trí tuệ là móc
Xe sáng như nhật.
Quả lành giữ giới
Được sinh lên trời
Thương yêu chúng sinh
Như mẹ yêu con.
Người có Từ bi
Lên được cõi trời
Người sống Từ bi
Lợi ích chúng sinh.
Luôn được cúng dường
Sau sinh lên trời
Thương yêu, hành hóa
Lợi ích chúng sinh.
Người này như trời
Chư Thiên kính ngưỡng
Người sống Từ bi
Đẹp như mặt trăng.
Che chở chúng sinh
Xa lìa ưu não
Thế nên khuyến khích
Tu tập cầu vui.*

Nói kệ xong, Đế Thích vào xe vàng, ngồi tòa êm ái được trang trí nhiều hình sắc, các Thiên chúng cũng ngồi ở đó, các Thiên nữ vây quanh. Họ vui chơi thọ hưởng diệu lạc một thời gian dài, trang sức sắc thân xinh đẹp. Khi ấy Đế Thích bước xuống xe, đến rừng Nhất thiết lạc, trăm ngàn Thiên chúng vây quanh, tấu các kỹ nhạc, âm thanh tuyệt diệu. Bấy giờ Thiên chúng phóng ánh sáng lớn đi theo Đế Thích, họ nhìn thấy có nơi vui chơi cách đó không xa, có vô lượng ánh sáng rực rỡ, cây bằng vàng, lưu ly sáng rực. Nơi ấy được trang trí đủ thứ thật không sao nói hết được, nay chỉ nói một phần nhỏ. Ví như bảy mặt trăng cùng mọc, ánh sáng khu rừng ấy cũng vậy, ánh sáng ấy có các màu sắc xanh, vàng, đỏ, tía. Khu rừng này, ánh sáng rực rỡ dùng để trang trí nơi vui chơi. Thấy vậy, Đế Thích hỏi các Thiên chúng:

–Các người có thấy nơi vui chơi với nhiều hoan lạc, vườn rừng trang trí không?

Đáp:

–Thưa có thấy.

Đế Thích nói với Thiên chúng:

–Trong đời quá khứ, Thiên vương Đảnh sinh cùng Đế Thích ở trong rừng này, ngồi

chung một tòa, vui chơi thọ lạc, có vô lượng Thiên nữ vây quanh. Thiên vương là vua trong bốn cõi. Bấy giờ Nhị Thiên vương hưởng vô lượng trăm ngàn vạn ức hoan lạc năm dục vẫn không biết thỏa mãn nên bị thoái đọa. Nhờ nghiệp thiện Đảnh sinh vương được vào rừng này, oai đức sáng rỡ, tuần tú, tự tại. Giờ đây ta sẽ nói, các ông hãy lắng nghe. Vào đời quá khứ có Đảnh sinh vương làm vua trong bốn cõi, không dùng dao gậy, cũng không dùng hình phạt, dục vọng đầy đầy, nhờ nghiệp thiện đời trước nên sinh lên cõi trời này. Thân hình vị ấy sáng rực gấp mười lần núi Tu-di, tất cả ánh sáng gặp ánh sáng ấy đều diệt mất không hiển hiện. Thấy Đảnh sinh vương, Tứ Thiên vương ra nghênh đón, thưa: Vi diệu thay! Đại vương, ông đến đây. Tôi xin nghinh tiếp đại vương, cung cấp mọi thứ cần dùng.

Nhận phẩm vật xong, Đảnh sinh vương lên cõi trời Tam thập tam. Đảnh sinh vương ở trong cõi này oai đức rực rỡ như ánh sáng mặt trời tối thắng trong cõi người.

Khi ấy bốn vị trời Hộ thế tự thấy mình, ánh sáng không hiển hiện lấy làm lạ, nói với chư Thiên: Đảnh sinh vương đến cõi trời Tam thập tam này hay là do sức oai đức của thân ông, hay là uy lực của xe, chẳng phải oai lực của vị trời khác, cũng không phải oai lực của người khác, các người đừng lo sợ, người này thuận theo chánh pháp, làm vua Chuyển luân.

Hộ thế vừa nói xong, Đảnh sinh vương đến cõi trời Tam thập tam. Đang vui chơi thọ lạc, thấy Đảnh sinh vương, Đế Thích liền chia nửa tòa, mời vị ấy ngồi. Đảnh sinh vương và Đế Thích ngồi chung một tòa. Hai vua thọ hưởng hoan lạc một thời gian dài, đến khi nghiệp thiện hết, họ bị thoái đọa. Các nơi vui chơi ở cõi trời Tam thập tam không nơi nào sánh bằng rừng Nhất thiết lạc. Rừng ấy xinh đẹp, trang trí vô lượng bảo vật, sáng rỡ như mặt trời.

Nói xong Đế Thích cùng trăm ngàn Thiên nữ vây quanh vào rừng Nhất thiết lạc. Vào rừng rồi, Thiên tử, Thiên nữ vui chơi thọ lạc, ăn thức ăn cam lồ. Ăn uống xong, họ lên bảo điện. Điện ấy sáng rực, nguy nga lộng lẫy như ánh sáng mặt trời. Họ trở các âm nhạc trở về Thiện pháp đường. Đế Thích đi rồi, chư Thiên ở chốn cũ thọ hưởng năm dục lạc, đến khi nghiệp thiện hết, họ bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh trong cõi người, luôn được gặp thời an ổn, không gặp lúc binh đao, sinh trong nước tốt đẹp, đầy đủ vườn rừng và lúa mía hoa quả, là nơi giàu có, luôn gặp chánh pháp, hoặc được làm vua, quan, được mọi người yêu mến, khôi ngô tuần tú, đầy đủ các căn, con cháu đông đúc, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười sáu của cõi này tên là Man ảnh. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh với tâm thiện thực hành nghiệp thiện, không sát sinh, không trộm cướp. Thế nào là không sát sinh, không trộm cướp? Có mấy loại không sát sinh, trộm cướp? Không sát sinh là tự mình không giết hại sinh mạng, không bắt, không bán các loại cá, rùa, ngọc trai, sò, thấy người giết hại thì khuyên họ giữ giới, thấy người làm không vui theo, khuyên bảo họ để họ sinh trong pháp lành. Đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm cướp? Người lành giữ giới bằng tâm thanh tịnh, trực tâm, không có tâm tham lam, không ngửi hương thơm nơi tháp miếu, phòng tăng đốt hương không tìm cách đem hương ấy ướp vào áo, nếu mũi ngửi được hương ấy thì không sinh tâm tham đắm. Đó là sự vi tế của giới không trộm cướp. Thấy người khác làm, khuyên họ đừng làm, để họ sống trong pháp lành. Chúng sinh tự lợi, lợi tha ấy dùng những tâm gì lợi ích cho chúng sinh? Thấy

người giết hại sinh mạng, giống như giết con mình, quan sát loài trùng cũng như vậy, còn khuyên dạy người khác để họ sống trong pháp lành. Thế nào là bố thí? Người nghèo khổ dù lam lũ làm việc được tài vật lại đem bố thí, thấy người giữ giới, tu hành, người chứng thiên thứ nhất, liền chia một nửa phần ăn của mình cho họ, còn khuyên người bố thí. Người tự lợi, lợi tha này sau khi qua đời được sinh lên cõi trời Man ảnh. Cõi ấy có cây tên Man ảnh, vòng ánh sáng của nó chiếu khắp vườn rừng. Hương thơm của cây này xông khắp một do-tuần, thơm hơn hương của các loài hoa khác. Hoa ấy nhỏ dài, chỉ một hoa là làm đủ một vòng hoa trang sức trên đầu, hoa ấy có nhiều màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng lẫn lộn, sum suê tươi tốt. Họ ở trong rừng thọ hưởng năm dục, trở âm nhạc, đủ các dục lạc, họ muốn gì được nấy, thọ hưởng vô lượng sự khác lạ. Nhờ nghiệp thiện nên có được tất cả. Trong rừng ấy có ao hoa sen tên là Tạp hoa, do sức mạnh mọc ra các hoa sen, hoa luôn luôn nở, có các loài ong màu sắc bảy báu ở trong ao sen kêu tiếng rất hay. Nghe tiếng ong, Thiên tử, Thiên nữ rất vui mừng, nói với nhau: Lạ thay! Loài ong này kêu tiếng hay. Lại có loài thiên nga dùng cánh quạt ao hoa làm cho hoa nở rộ, màu sắc hoàng kim, che khắp mặt ao. Loài vị trời thấy vậy vui vẻ chạy đến kêu tiếng rất hay. Trong ao lại có nhiều loại chim. Vì tâm vui vẻ, Thiên tử, Thiên nữ bỏ các âm nhạc, đến chỗ loài chim vui chơi hưởng lạc. Họ lại đến các dãy cung điện, nơi vui chơi. Trụ cung điện bằng bảy báu, trang trí vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, pha lê. Ở đó, có các Thiên nữ vui chơi hưởng lạc, trang sức vật báu trời, xoa thân bằng hương bột chiên-đàn. Họ cùng nhau vui chơi, không ganh ghét, luôn yêu mến nhau, không có tâm đố kỵ, hưởng quả báo của tự nghiệp. Do những loại nghiệp khác nhau nên sinh ở những nơi khác nhau, chịu quả báo của tự nghiệp, vui chơi thọ lạc, họ lại đến cây Như ý. Cây ấy có sức mạnh mà chư Thiên muốn gì được nấy. Trong rừng này có dòng sông đầy đủ thức ăn thơm ngon, đẹp. Họ vui mừng nô đùa trong sông, ăn thức ăn cam lồ. Ăn uống xong, họ càng vui vẻ, lại đến rừng hoa sen xanh, hoa ấy có đủ sắc, hương, vị. Trong lá hoa lưu xuất ra thức uống ngọt ngon, giống như xác rượu tiết ra rượu, màu sắc trong xanh như Phân-đà-lợi. Phân-đà-lợi vàng lưu xuất ra nước uống sắc vàng, hoa màu lưu ly lưu xuất thức uống sắc lưu ly, hoa màu pha lê lưu xuất thức uống sắc pha lê, hoa màu xa cừ lưu xuất thức uống sắc xa cừ, hoa tạp sắc lưu xuất thức uống tạp sắc. Hoa lá tạp sắc, cọng bằng lưu ly, tua bằng kim cương. Từ hoa lưu xuất đủ các thức uống mùi vị rất thơm ngon, uống xong, chư Thiên lại đến rừng Nhất thiết quán. Đến đây họ sẽ thấy được tất cả các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Rừng Nhất thiết quán trông thật đáng yêu. Trong rừng này có ao sen tên Phổ lưu, rộng ba mươi dặm, nước sông trong lặng tràn đầy như màu lưu ly. Các loài thiên nga, vịt trời, uyên ương vây quanh ở đó. Tất cả các loài chim đều có màu hoàng kim, lưng bằng bảy báu, chân bằng san hô, mắt bằng xích bảo trang trí tạp bảo. Chúng kêu rất hay, vui chơi nhảy múa. Khi ấy các Thiên nữ đến nơi vui chơi. Nơi ấy có chim sắc hoàng kim hót tiếng rất hay, Thiên tử lên xe vàng. Xe ấy sáng rực như màu dung kim, họ nói với nhau: “Chúng ta thấy những nơi vui chơi của chư Thiên, làm cho ánh sáng trên thân của Thiên chúng càng vàng rực gấp bội”. Họ ở đây vui chơi thọ hưởng năm dục, tham ái cảnh giới không thỏa mãn, như thêm củi vào lửa, lửa càng bốc cao, chư Thiên tham ái sắc, thanh, hương, vị, xúc cũng thế không biết nhàm chán. Họ ở cõi trời thọ hưởng năm dục lạc đến khi nghiệp thiện hết, bị thoái đọa, lưu chuyển theo nghiệp, bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác được sinh trong cõi người, luôn thọ hưởng an lạc, trang sức vòng hoa, xoa thân bằng hương bột, tâm luôn hoan hỷ, hoặc được làm vua, quan, có nhiều của báu, được mọi người yêu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mến, không có giấc oán, cũng không bệnh lo, là nhờ dư báo.

